

Số: /KH-UBND

Chi Lăng Nam, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Chi Lăng Nam năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 416/KH-UBND ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Thanh Miện năm 2023.

Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng Nam xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật để kịp thời đình chỉ việc thi hành, sửa đổi hoặc bãi bỏ văn bản theo trình tự, quy định của pháp luật và kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xác định trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản trái pháp luật.

b) Bảo đảm tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP; Tạo sự chuyển biến cơ bản trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

c) Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các ban, ngành của xã về tầm quan trọng của công tác xây dựng, soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL. Qua đó giúp cho công tác xây dựng, soạn thảo, ban hành, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL trên địa bàn xã, đạt hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tế và nhiệm vụ đặt ra.

2. Yêu cầu

a) Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản phải được tiến hành liên tục, toàn diện, khách quan, công khai, minh bạch, nghiêm túc, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan, người có thẩm quyền trong thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản.

b) Cụ thể hoá các nhiệm vụ mà các ban, ngành của xã được giao trách nhiệm trong việc thực hiện quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

c) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm các ban, ngành của xã trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

d) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các các ban, ngành của xã và các điều kiện bảo đảm cho việc triển khai Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2023 đạt kết quả cao.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Kiểm tra văn bản

a) Tiến hành tự kiểm tra các văn bản của HĐND, UBND xã ban hành đề nghị xử lý những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Thời gian: tất cả các tháng trong năm 2023.

b) Tự kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật theo chỉ đạo của UBND xã; các phòng, ban theo yêu cầu hoặc đột xuất.

2. Thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trong toàn xã theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP

a) Tổ chức thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo kỳ của HĐND-UBND xã ban hành năm 2023.

b) Về công tác triển khai thực hiện: thực hiện theo nội dung Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức

c) Tiến hành thường xuyên nhiệm vụ rà soát văn bản QPPL, ngay khi có căn cứ rà soát; thực hiện rà soát đầy đủ, không bỏ sót văn bản nào thuộc trách nhiệm rà soát. Hoạt động hệ thống hoá văn bản được tiến hành định kỳ, đồng bộ.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND xã và công chức Tư pháp

- Thời gian thực hiện: Đối với hoạt động rà soát được thực hiện thường xuyên theo quy định và căn cứ rà soát; đối với hoạt động hệ thống hoá được thực hiện định kỳ theo Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3. Công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của UBND xã

- Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND - UBND xã

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ rà soát được thực hiện thường xuyên trong năm, nhiệm vụ hệ thống hóa được thực hiện theo định kỳ theo Điều 164 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

4. Ủy ban nhân dân xã gửi báo cáo về UBND huyện (qua phòng Tư pháp), gồm

Báo cáo kết quả rà soát; danh mục tổng hợp chung; danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần; danh mục văn bản còn hiệu lực (bao gồm cả văn bản hết hiệu lực một phần) và danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

(Các danh mục văn bản được lập theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân xã.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 30/11/2023 và bổ sung theo yêu cầu khi có căn cứ rà soát.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Công chức Tư pháp làm đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện việc tự kiểm tra, xử lý những văn bản do Ủy ban nhân dân xã ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương.

b) Công chức Tư pháp có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn xã và tổng hợp danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần lập tờ trình Chủ tịch UBND xã công bố danh mục văn bản ngưng hiệu lực, hết hiệu lực theo đúng thời gian quy định tại điều 157 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch

Kinh phí bảo đảm cho Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hoá văn bản và người làm công tác này do ngân sách xã cấp và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị. Mức chi đối với công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP do Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp ban hành ngày 17/8/2011 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cán bộ, công chức, ban, ngành thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND xã tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- TT. Đảng uỷ, TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, phó CT. UBND xã;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Minh